

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Cụ thể như sau:

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng/ Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu		
1.1	Yêu cầu về chủng loại, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa chào thầu.	- Đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ), hãng sản xuất của hàng hóa chào thầu quy định tại Mẫu số 10B Chương IV của E-HSMT.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
1.2	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu.	- Có Bảng cam kết về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chi tiết quy định tại Bảng số 02 thuộc Chương V - Yêu	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng/ Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
		câu về kỹ thuật của E-HSMT.	
2	Tính đáp ứng của hàng hóa chào thầu		
2.1	Tài liệu chứng minh tính đáp ứng đối với hàng hóa chào thầu.	- Cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh tính đáp ứng đối với hàng hóa chào thầu theo yêu cầu tại Bảng số 01 thuộc Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
2.2	Tình trạng của hàng hóa chào thầu.	- Có Cam kết hàng hóa chào thầu mới 100%, chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2025 trở về sau.	- Không có cam kết đáp ứng yêu cầu hoặc hàng hóa chào thầu đã qua sử dụng.
3	Biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chào thầu		
3.1	Trình bày biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chào thầu	- Có đề xuất nội dung đầy đủ, hợp lý và có tính khả thi.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.
4	Khả năng thích ứng về mặt địa lý và tác động đối với môi trường của hàng hóa chào thầu		
4.1	Khả năng thích ứng về mặt địa lý.	- Có cam kết hàng hóa chào thầu hoàn toàn thích	- Không đề xuất hoặc đề xuất không

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng/ Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
		ứng về địa lý.	đáp ứng yêu cầu.
4.2	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết.	- Có cam kết hàng hóa chào thầu không có ảnh hưởng tác động tiêu cực đến môi trường hoặc nếu có tác động đến môi trường thì đề xuất biện pháp xử lý phù hợp.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
5	Tiến độ thực hiện gói thầu		
5.1	Tiến độ thực hiện gói thầu bao gồm: Cung cấp hàng hóa và các dịch vụ kèm theo.	- Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu không vượt quá 180 (một trăm tám mươi) ngày .	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
5.2	Kế hoạch tiến độ chi tiết thực hiện công việc	- Có bảng mô tả chi tiết tiến độ thực hiện các công việc, nêu rõ cụ thể về thời gian: Thử nghiệm, giao hàng, hướng dẫn sử dụng, kiểm tra, nghiệm thu bàn giao.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.
6	Đào tạo và hướng dẫn vận hành		
	Công tác đào tạo và hướng dẫn vận hành hàng hóa chào thầu.	- Có kế hoạch đào tạo, nội dung đào tạo chi tiết, hướng dẫn vận hành hàng hóa chào thầu tại địa điểm cụ thể do Chủ đầu tư quy định, đảm bảo thời gian tập huấn tối thiểu 01	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng/ Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
		(một) ngày khi có văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư.	
7	Bảo hành		
7.1	Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành hàng hóa chào thầu	- Có đề xuất nội dung đầy đủ, hợp lý và có tính khả thi.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.
7.2	Thời gian bảo hành hàng hóa chào thầu	- Đề xuất thời gian bảo hành hàng hóa chào thầu phải đáp ứng yêu cầu sau: + Trong mọi trường hợp: Bảo hành tối thiểu 12 (mười hai) tháng tính từ thời điểm hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng. + Đối với trường hợp Nhà sản xuất có quy định thời gian bảo hành: Bảo hành theo quy định của Nhà sản xuất nhưng phải đáp ứng tối thiểu là 12 (mười hai) tháng bảo hành tính từ thời điểm hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
7.3	Sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian bảo hành hàng	- Có cam kết hoàn thành sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót của hàng	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng/ Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
	hóa chào thầu	hóa chào thầu trong thời gian bảo hành theo yêu cầu tiến độ của Chủ đầu tư.	
7.4	Thu hồi hàng hóa chào thầu bị lỗi	- Có cam kết thu hồi hàng hóa chào thầu trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
8	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu		
8.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (Trong vòng 02 năm tính đến thời điểm đóng thầu)	- Có cam kết không vi phạm trong việc tham dự thầu theo quy định tại Khoản 1 - Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. - Trường hợp nhà thầu có vi phạm về uy tín trong việc tham dự thầu thì phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu theo quy định tại Khoản 2 - Điều 20 của Nghị định số	- Không có cam kết hoặc Có vi phạm nội dung này.

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng/ Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
		214/2025/NĐ-CP.	
8.2	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (Kể từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu).	- Có cam kết không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/ NĐ-CP.	- Không có cam kết hoặc Có vi phạm nội dung này.
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí chi tiết được xác định là đạt.	Có một tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.